TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST

Ngày 21 tháng 8 năm 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Hằng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tẩn Phàn Pao và Ông Sùng A Nhè

Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chử - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo: **Lò Văn C**; sinh năm: 1999; nơi sinh: huyện SH, tỉnh LC; Nơi cư trú: bản NH, xã NH, huyện SH, tỉnh LC; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: T; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Lò Văn T và bà Lò Thị H; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: bị cáo là người nghiện chất ma túy; bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 02 năm 2019 đến ngày 08 tháng 3 năm 2019 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang sinh sống tại bản NH, xã NH, huyện SH, tỉnh LC (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 26/02/2019, Lò Văn C mượn xe máy của bạn của Cươi tên là Lò Văn N (sinh năm 1997 trú tại bản NH, xã NH, huyện SH, tỉnh LC) một mình điều khiển đến xã NC, huyện SH tìm mua heroine để bản thân sử dụng. Khi đến bản NC, xã NC, Cươi vào nhà Lò Văn V (tên gọi khác là Lò Văn H; sinh năm 1980; trú tại bản NC, xã NC, huyện SH, tỉnh LC) thấy V đang ở

nhà, Cươi hỏi V là có heroine bán không, nếu có thì bán cho C 500.000 đồng, V trả lời là có và đồng ý bán. C đưa cho V 500.000 đồng, V cầm tiền rồi đi xuống phía gầm sàn nhà, còn đi đâu thì C không rõ. Khoảng vài phút sau, V quay lại đưa cho C 01 gói heroine được gói bằng nilon màu xanh. Mua được heroine, C điều khiển xe máy mang về nhà, trên đường đi được khoảng 02km, C dừng xe lại ở ven đường rồi đi bộ lên đồi cao su, lấy gói heroine mua được của V ra chia thành 20 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng mảnh giấy báo. Sau khi chia xong, C lấy 03 gói ra sử dụng, sử dụng heroine xong, C nhặt lấy 01 mảnh nilon màu trắng trong suốt ở ngay gần đó, gói toàn bộ 17 gói heroine còn lại cất giấu vào túi quần mang về. Khi đến nhà Lò Văn N, C trả xe máy cho N rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 09 giờ ngày 27/02/2019, C mang toàn bộ 17 gói heroine cất giấu vào bên trong quần lót phía trước đang mặc trên người rồi đi bộ đến khu vực ngã tư thuộc bản NH, xã NH chơi. Hồi 09 giờ 15 phút cùng ngày, khi C đến ngã tư thuộc bản NH, xã NH thì bị lực lượng công an huyện Sìn Hồ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ bên trong quần lót phía trước (quần sịp) C đang mặc 17 gói heroine có tổng khối lượng 0,54 gam.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 01/3/2019 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn C có khối lượng 0,54 gam (đã loại bỏ bao bì bên ngoài).

Tại bản kết luận giám định số: 127/GĐ-KTHS, ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn C gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKSSH ngày 21 tháng 5 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Lò Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố; không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố, bị cáo Lò Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 đến 02 năm tù; xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đối với vật chứng là 0,54 gam Heroine thu giữ của Lò Văn C đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật. Còn lại 01 mảnh nilon màu trong suốt và 17 mảnh giấy báo đang được bảo quản là vật chứng còn lại của vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, không bị oan, không sai. Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vào hồi 09 giờ 15 phút ngày 27/02/2019, tại bản Noong Hẻo 3, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Lò Văn C đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,54 gam heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Những chứng cứ buộc tội; yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp lý và phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện, phù hợp với nhân thân của bị cáo, nên được chấp nhận toàn bộ.

Hành vi phạm tội bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; ma túy là một trong những nguyên nhân hủy hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, hủy hoại sức khỏe, suy kiệt về kinh tế của người sử dụng và gia đình, tạo nhiều gánh nặng cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, vì không chịu rèn luyện, giữ gìn đạo đức tốt, bị cáo đã nghiện chất ma túy nên đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bản thân sử dụng. Nên cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật; đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; trình độ học vấn của bị cáo là 9/12 nên nhận thức, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, hình phạt tịch thu tài sản. Bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc công việc cần phải cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc cấm hành nghề, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,54 gam heroine thu giữ của Lò Văn C đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 mảnh nilon màu trong suốt và 17 mảnh giấy báo là công cụ bị cáo đã sử dụng để gói, cất giấu trái phép chất ma túy, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về nguồn gốc heroine thu giữ của bị cáo và trách nhiệm của người có liên quan:

Theo lời khai của bị cáo thì số heroine thu giữ của bị cáo là bị cáo mua của một người đàn ông tên Hoi khoảng 40 tuổi, nhà ở bản Nậm Coóng, xã Nậm

Cuổi, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Nậm Cuổi, huyện Sìn Hồ, xác định được đối tượng Hoi có tên đầy đủ là Lò Văn V (tên gọi khác Lò Văn H); sinh năm 1980, trú tại bản Nậm Coóng, xã Nậm Cuổi, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Căn cứ vào lời khai của Lò Văn C và kết quả xác minh, ngày 27/02/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn V nhưng không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật gì (thời điểm khám xét Lò Văn V không có mặt ở nhà). Hiện Lò Văn V không có mặt tại địa phương, chỉ dựa vào lời khai duy nhất của Lò Văn C chưa đủ căn cứ xử lý Lò Văn V về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã tách hành vi của Lò Văn V để tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý bằng vụ án khác.

Theo lời khai của bị cáo Lò Văn C, ngày 26/02/2019 C mượn xe máy của Lò Văn N sinh năm 1997, trú tại bản Nậm Há 1, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu điều khiển đến bản Nậm Coóng, xã Nậm Cuổi mua ma túy sử dụng. Khi mượn xe C không nói cho N biết mình mượn xe máy để đi mua ma túy, sau khi mua được ma túy, C đã trả xe cho N. Quá trình điều tra Ngoai không có mặt tại địa phương, không tiến hành làm rõ được N có biết C mượn xe máy để đi mua ma túy sử dụng hay không nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã tách ra để tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, vì vậy không đề cập xử lý trong cùng vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Lò Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, được trừ 09 (chín) ngày bị cáo đã bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 08 (tám) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trong suốt và 17 mảnh giấy báo (những vật chứng trên được niêm phong trong 01 phong bì công văn của Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, nên chiếc phong bì này được tiêu hủy kèm theo vật chứng).

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 21 tháng 6 năm 2019).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Sìn Hồ;
- Phòng Tổng hợp CA huyện Sìn Hồ;
- CC THADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã NH;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Hằng Hải